



hực tiễn của nhiều nước trên thế giới cho thấy, sự phát triển về kinh tế và kéo theo nó là sự phồn vinh của xã hội đều dựa trên tiền đề của sự phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo. Phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo đến lượt nó phụ thuộc vào nhiều yếu tố như số lượng và chất lượng trường lớp, những thiết bị phục vụ dạy và học... Những yếu tố đó rất quan trọng, nhưng quan trọng vào bậc nhất, quyết định cả qui mô và chất lượng của giáo dục và đào tạo là đội ngũ thầy giáo. Sự thật là như vậy, không một kết luận nào khác có thể thay thế được.

Sự nảy nở và phát triển về trí tuệ của mỗi con người gắn bó rất chặt chẽ với lao động của người thầy. Không một người nào có thể trở thành một nhà bác học, thậm chí một người có chút ít về trình độ học vấn, mà lại không trải qua sự dạy dỗ, hướng dẫn của những người thầy. Các bậc cha mẹ lần đầu tiên đưa con mình vào trường mẫu giáo đã đặt ngay niềm tin và hy vọng vào các cô bảo mẫu. Niềm sung sướng đầu tiên của họ là những tiếng hát còn đờ đờ, những bài ca dao còn chưa được gọt gẩy của con mình. Niềm hy vọng đó, nỗi vui mừng đó sẽ không ngừng được tiếp diễn qua nhiều cấp học từ thấp đến cao. Có một bậc cha mẹ nào lại không vui mừng khi con mình bước vào ngưỡng cửa trường đại học và nhận được những mảnh bằng kỹ sư, bác sĩ, cử nhân, nhưng sự học tập không dừng lại ở tuổi trưởng thành vì nấc thang học vấn vẫn còn, nhu cầu về kiến thức chưa trọn vẹn. Việc nâng cao trình độ học vấn ở cấp trên đại học càng không thể thiếu vai trò của người thầy.

Trong các giai tầng của xã hội, từ tầng lớp nghèo khổ, những người giàu có, các bậc thượng lưu, cho đến tầng lớp có quyền uy, các bậc vua chúa thời xưa đều xem trọng những người có học thức mà theo ngôn ngữ của đời thường là "những người có học". Nỗi đau sâu lắng của các bậc làm cha mẹ, và cũng là nỗi bất hạnh của trẻ thơ là khi chúng không được cấp sách đến trường. Những người giàu có, bậc thượng lưu cho đến vua chúa thường có những "gia sư" chuyên lo việc dạy học cho con mình. Vì vậy "tôn sư" đã trở thành một truyền thống của các dân tộc và các thời đại. Ở nước ta truyền thống đó đã được hiện thân trong các câu ca dao,

ngạn ngữ, những mẩu chuyện đầy xúc động về những người học trò đã đạt đến tột đỉnh công danh vẫn không quên công đức của thầy đang sống thầm lặng trong cảnh hàn vi.

Nếu ai đó chịu khó sưu tầm chỉ riêng những ca dao ngạn ngữ dù rằng lời lẽ có đơn sơ cũng đủ cho ra đời một quyển sách về những lời hay ý đẹp để cung cấp cho người đời một bức tranh sáng chói về người thầy.

Dạy học đã trở thành một nghề, nghề cao quý nhất trong tất cả các nghề và những người hành cái nghề

tương lai, là cơ sở để phát huy nhân tố con người; là điều kiện tiền đề cơ bản để phát triển đất nước.

Nếu so với thời kỳ Pháp thuộc nền giáo dục của đất nước chỉ tính đến thời điểm năm 1975 đã có sự phát triển vượt bậc, những thành tựu đạt được đáng tự hào, vì đó là giai đoạn của chiến tranh liên tục và kéo dài. Nhưng nếu xét về thực trạng của nền giáo dục hiện nay so với yêu cầu phát triển của xã hội, so với các nước đang phát triển trong khu vực thì còn quá thấp và còn một khoảng cách đáng kể.

Một thực trạng bao giờ cũng có nguyên nhân. Trong phạm vi một bài báo không thể mô tả toàn bộ thực trạng và nêu ra hết các nguyên nhân. Về mặt thực trạng xin nêu ra một nhận định hết sức ngắn gọn của một nhà lãnh đạo cao cấp của ngành giáo dục và đào tạo như sau: Qui mô nhỏ, chất lượng thấp, hiệu quả kém, nguyên nhân chính là có nhiều

nhưng nguyên nhân cơ bản là đội ngũ thầy giáo vừa là nguyên nhân vừa là thực trạng. Người ta nói quá nhiều về những nét đẹp của người thầy, về sự cao quý của nghề làm thầy, nhưng làm quá ít trong việc ngăn chặn sự giảm thấp về vị trí xã hội của người thầy. Mức sống thấp, phải đương đầu với nhiều khó khăn trong cuộc sống đã làm lu mờ vị trí của người thầy. Người làm thầy không yên tâm với nghề làm thầy, nghề làm thầy bị xếp vào thứ hạng sau cùng trong lựa chọn của giới trẻ bước vào đời. Số lượng và chất lượng học sinh đăng ký thi vào các trường sư phạm trong những năm gần đây là sự phản chiếu trung thực hiện trạng đó.

Trong đội ngũ thầy giáo, không chỉ là cá biệt, cũng không phải là hiếm những người thầy say mê và tận tụy với nghề nghiệp, lao động với đầy đủ nhiệt tình và tinh thần trách nhiệm mặc dù cuộc sống của họ có khó khăn. Mọi người chúng ta phải kính cần nghiêm mình trước những con người đó kể cả những người đã khuất và những người còn sống.

Nhưng có một điều rất dễ hiểu là nếu chỉ có nhiệt tình và ý thức trách nhiệm không thì chưa đủ. Phải tạo ra những động lực cả tinh thần và vật chất để hâm nóng và thổi bùng lên nhiệt tình và ý thức trách nhiệm đó. Đây là phần trách nhiệm của xã hội, của Đảng, của Nhà nước và trước hết là cơ quan quản lý ngành. Chúng ta cần tiền lương cơ bản của đội ngũ thầy giáo chưa được cải thiện đến mức đủ trang

CẦN CHÚ TRỌNG ĐẦU TƯ ĐỂ TẠO ĐỘI NGŨ THẦY GIÁO

PGS. PTS DU LÔ GIANG

này trở thành một lực lượng, một đội ngũ. Đội ngũ này lại chính là rường cột, là xương sống của một sự nghiệp lớn lao, đó là giáo dục và đào tạo.

Đảng và Nhà nước ta đã sớm có những nhận thức về vị trí, vai trò và tác dụng của sự nghiệp giáo dục. Từ sau Cách mạng tháng tám năm 1945, trong cảnh nước sôi lửa bỏng vừa phải đối phó với giặc ngoại xâm, nạn đói đang hoành hành vẫn không quên giáo dục, khẩu hiệu thời đó là chống cả giặc đói, giặc dốt và giặc ngoại xâm. Trong hoàn cảnh kháng chiến cực kỳ gian khổ, chúng ta vẫn dành một phần nhân lực, vật lực và tài lực cho sự phát triển giáo dục, nhiều trường tiểu học và trung học được mở ra ở khu căn cứ. Sau năm 1954, trên miền Bắc được giải phóng cùng với sự phát triển của hệ thống giáo dục phổ thông, hệ thống các trường đại học được hình thành và phát triển.

Trên cơ sở tổng kết những thành tựu đã đạt được trên tất cả các lĩnh vực chính trị, quân sự, kinh tế ở nước ta và kinh nghiệm của nhiều nước phát triển và đang phát triển, hội nghị TW4 (khóa 7) về "tiếp tục đổi mới sự nghiệp giáo dục và đào tạo", một lần nữa khẳng định lại trong NQ một quan điểm mang tính chiến lược: "Cùng với khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo phải được xem là quốc sách hàng đầu". Quan nghiên cứu toàn văn của NQ ta còn có thể rút ra mấy kết luận sau đây về vị trí và vai trò của giáo dục và đào tạo: là chìa khóa để mở cửa tiến vào

rãi mức sống chỉ ít là trung bình của xã hội thì chừng đó đội ngũ thầy giáo còn là một thực trạng đáng băn khoăn và chưa tạo thành một lực đẩy sự nghiệp giáo dục tiến lên.

Chúng ta thường đặt giới hạn của sự phát triển của giáo dục và đào tạo trong khuôn khổ khả năng của nền kinh tế và do đó dựa vào khó khăn của nền kinh tế nên đầu tư cho giáo dục quá ít. Tỷ lệ dành cho giáo dục là tỷ lệ thấp cùng trong phần chi của ngân sách nhưng nó lại là phần được cắt giảm đầu tiên khi ngân sách có khó khăn. Cách làm này thể hiện một quan niệm sai trái, coi giáo dục là sự tiêu dùng thuần túy. Nghị quyết TW 4 đã xác định một

quan điểm hết sức đúng đắn là: "Đầu tư cho giáo dục là đầu tư phát triển". Như vậy đầu tư cho giáo dục không chỉ dựa vào khả năng của nền kinh tế mà trước hết dựa vào nhu cầu. Ta đã từng vay 100% vốn nước ngoài để xây dựng các nhà máy và công trình sản xuất. Thế tại sao ta không làm như vậy đối với giáo dục và đào tạo, trong khi đầu tư cho cả hai lĩnh vực này đều có chung một tính chất là đầu tư phát triển. Trong đầu tư cho giáo dục cần chú trọng khoản đầu tư để tạo động lực cho đội ngũ thầy giáo. Thiếu động lực người thầy có thể rời bỏ nghề nghiệp và cũng không ai muốn làm thầy. Thực trạng đó còn tồn tại sẽ là một hậu quả

ngghiêm trọng cho tương lai của sự nghiệp giáo dục và đào tạo, nó quyết định thứ hạng trong cuộc chạy đua giữa các nước vào thế kỷ 21, vì thực chất của cuộc chạy đua này là chạy đua về chất xám.

Nghị quyết của Đảng đã hé một điểm sáng trong tương lai đối với vị trí của người thầy và cả sự nghiệp giáo dục. Nhưng những thể chế, chế độ và giải pháp trong quản lý thì tỏ ra chậm chạp, chưa có dấu hiệu thuyết phục và chưa tạo được niềm tin nhất là trong giới giáo chức và những người làm công tác quản lý thuộc ngành giáo dục và đào tạo. Một tia sáng đang còn là sự mong đợi và đang ở phía trước.



Trong thực tiễn hiện nay, với sự phát triển vũ bão của khoa học kỹ thuật, tin học ngày càng được thừa nhận là một ngành khoa học mũi nhọn

và chi phối ngày càng nhiều các ngành khoa học khác, không phân biệt là khoa học tự nhiên hay khoa học xã hội. Thậm chí các nhà khoa học đã cho rằng tin học là kiến thức không thể

Giáo dục và Đào tạo đã được chính phủ dành cho một khoản kinh phí ban đầu khoảng 10 tỷ đồng để mua trang thiết bị phục vụ cho công tác giáo dục phổ cập kiến thức tin học. Đó là chưa kể đến sự hỗ trợ của các tỉnh, thành phố trong nước, các tổ chức Việt kiều, tổ chức phi chính phủ ở nước ngoài, vv... quan tâm giúp đỡ trực tiếp cho các cơ sở đào tạo của ngành giáo dục và đào tạo Việt Nam.

Với cơ sở vật chất được trang

Hiện nay là Vụ kế hoạch tài vụ, là đơn vị quản lý công tác kế toán tài chính cao nhất của ngành, trực tiếp nhận kinh phí từ Bộ Tài chính, phân phối lại kinh phí theo các chương trình, mục tiêu của Bộ cho các Sở Giáo dục địa phương (đơn vị dự toán cấp 2) và kinh phí chi thường xuyên cho các đơn vị trực thuộc (trường đại học, cao đẳng trung học, trung tâm dạy nghề trực thuộc Bộ - đơn vị dự toán cấp cơ sở, còn gọi là cấp 3). Cuối năm căn cứ vào khối lượng kinh phí cấp phát Vụ kế hoạch tài vụ còn có trách nhiệm thẩm kế và duyệt quyết toán kinh phí hằng năm của các đơn vị được cấp phát kinh phí. Sau đó tổng hợp và báo cáo quyết toán toàn ngành với Bộ Tài chính. Ngoài ra Vụ kế hoạch tài vụ còn có trách nhiệm theo dõi quản lý công tác kế toán tài chính tại các đơn vị trung tâm, viện nghiên cứu, các công ty, đơn vị sản xuất kinh doanh trực thuộc Bộ.

2. Đơn vị dự toán cấp 2

Hiện nay chủ yếu là các sở giáo dục và đào tạo các tỉnh, thành phố. Đây là đơn vị dự toán tiếp nhận kinh phí các chương trình, mục tiêu từ đơn vị dự toán cấp 1 và kinh phí chi thường xuyên từ các sở tài chính địa phương để chi tiêu và phân phối lại cho các đơn vị dự toán cấp 3. Cuối năm căn cứ vào khối lượng kinh phí tiếp nhận và phân phối, đơn vị dự toán cấp 2 có trách nhiệm thẩm kế, duyệt quyết toán và tổng hợp báo cáo quyết toán với đơn vị dự toán cấp 1 và sở tài chính địa phương. Ngoài ra đơn vị dự toán cấp 2 còn có trách nhiệm theo dõi công tác kế toán tài chính tại các đơn vị trung tâm, các công ty, đơn vị sản xuất kinh doanh trực thuộc Sở.

3. Đơn vị dự toán cấp 3

Còn gọi là đơn vị dự toán cấp cơ sở. Nhiệm vụ chủ yếu của các đơn vị này tiếp nhận kinh phí được phân phối và thực hiện chi tiêu theo dự toán đã được duyệt. Các đơn vị này chủ yếu là các trường Đại học, Cao đẳng, Trung học, Trung tâm dạy nghề, các Viện

ỨNG DỤNG TIN HỌC TRONG CÔNG TÁC KẾ TOÁN CỦA NGÀNH GD&ĐT

BÙI QUỐC ĐỊNH
ĐHKI TP. HCM

thiếu cho con người sống trong thế kỷ 21 - thế kỷ của thời kỳ bùng nổ thông tin. Do đó việc ứng dụng các thành tựu của tin học vào các lĩnh vực khoa học, kinh tế, quản lý xã hội, phục vụ đời sống, vv... ngày càng trở nên cấp bách đối với các nước đang phát triển, trong đó có Việt Nam, để có thể cất cánh và hòa nhập vào thế giới tiến bộ.

Nhận định được tình hình phát triển như trên, từ nhiều năm qua đặc biệt đáng kể là từ đầu thập niên 90, ngành Giáo dục và Đào tạo đã có nhiều biện pháp và dành một phần ngân sách đáng kể cho việc đầu tư nghiên cứu ứng dụng tin học và tăng cường trang thiết bị tin học trong các trường đại học, cao đẳng, trung học, trung tâm dạy nghề, các sở giáo dục đào tạo và cả các trường phổ thông, bước đầu chuẩn bị cho việc giáo dục phổ cập kiến thức tin học cho học sinh các cấp ngay từ các bậc học phổ thông. Đặc biệt trong năm 1993 Bộ

bi, dựa vào đội ngũ cán bộ khoa học sẵn có, hầu hết các trường đại học, cao đẳng, các sở giáo dục và đào tạo, vv... đều đã từng bước ứng dụng tin học vào công tác giảng dạy và phục vụ giảng dạy của trường, của ngành, đặc biệt là công tác quản lý kế toán tài chính dù ở mức độ không đồng đều. Từ đó cho thấy việc tổ chức quản lý thống nhất toàn ngành công tác kế toán tài chính của Bộ Giáo dục và Đào tạo theo xu hướng ứng dụng các thành tựu tin học vào quản lý là hết sức cấp bách.

Qua nghiên cứu, khảo sát thực tiễn tình hình quản lý và ứng dụng tin học vào công tác kế toán tài chính của Bộ Giáo dục và Đào tạo, chúng tôi có một số nhận xét như sau:

I. VỀ TỔ CHỨC BỘ MÁY QUẢN LÝ

Trong thực tế, công tác kế toán tài chính của ngành giáo dục và đào tạo được tổ chức thành 3 cấp rõ rệt.

1. Đơn vị dự toán cấp 1